

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
BAN CÁN SỰ ĐẢNG
UBND TỈNH

*

Số: -CV/BCS

V/v tham mưu dự thảo Báo cáo thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thực hiện Văn bản số 1991-CV/TU ngày 12/9/2023 của Tỉnh ủy về việc giao xây dựng báo cáo thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW, 20-NQ/TW ngày 16/6/2022; theo đề nghị của UBND tỉnh (trên cơ sở tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3304/SKHĐT-DNĐT ngày 24/10/2023); Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tham mưu Dự thảo Báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (*Có dự thảo báo cáo kèm theo*).

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo, kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, báo cáo Ban Kinh tế Trung ương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL₃.

**T/M BAN CÁN SỰ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hồng Lĩnh

TỈNH ỦY HÀ TĨNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số: BC/TU

Hà Tĩnh, ngày tháng 10 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới

Thực hiện văn bản số 3846-CV/BKTTW ngày 06/9/2023 của Ban Kinh tế Trung ương về việc báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Hà Tĩnh báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nghị quyết số 20-NQ/TW được triển khai thực hiện trong bối cảnh trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản và an ninh lương thực, an ninh năng lượng toàn cầu tiềm ẩn rủi ro; trong nước và trên địa bàn tỉnh, nền kinh tế tiếp tục chịu tác động tiêu cực bởi các diễn biến của tình hình thế giới.

Tại Hà Tĩnh, việc triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW với xuất phát điểm thấp, là tỉnh nghèo, thuần nông, thường xuyên xảy ra thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, nhưng được sự quan tâm và hỗ trợ hiệu quả của Trung ương, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, việc triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW đã đạt được một số kết quả bước đầu khá rõ nét. Kinh tế tập thể (KTTT), nòng cốt là hợp tác xã (HTX) tiếp tục được củng cố và phát triển, số HTX thành lập mới trong các ngành tiếp tục tăng nhanh, đa dạng về quy mô và lĩnh vực, đã xuất hiện nhiều mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả. KTTT đã có những đóng góp quan trọng, thúc đẩy kinh tế hộ phát triển, tham gia thực hiện xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT VÀ THỂ CHẾ HÓA, CỤ THỂ HÓA TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai nghị quyết số 20-NQ/TW

Xác định vai trò quan trọng của KTTT, sau khi có Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 23/8/2022 của Bộ chính trị về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 10-KH/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến huyện, thành phố, thị xã để nghiên cứu, học tập Nghị quyết; chỉ đạo các huyện ủy, thành ủy, thị ủy đã tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TW cho cán bộ chủ chốt của huyện, thành phố, thị xã, các đảng ủy cơ sở và cán bộ quản lý các HTX. Đồng thời chỉ đạo các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, thị xã, đảng ủy trực thuộc, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW. Đặc biệt, tập trung làm rõ mô hình HTX kiểu mới, góp phần nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, thành viên HTX để tổ chức thực hiện trong thực tiễn.

Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức, đoàn thể xã hội các cấp đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch số 10-KH/TW bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả kết hợp với phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về KTTT cho hội viên, đoàn viên, Công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ trên các phương tiện truyền thông, đại chúng: Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố, thị xã, huyện, Website của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên dành thời lượng thích hợp, đưa tin, phóng sự, bản tin, ảnh, bài viết nhằm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi những nội dung cơ bản của Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của tỉnh đến mọi tầng lớp nhân dân; góp phần nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của KTTT đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Sau khi được quán triệt, học tập nghị quyết, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân có chuyển biến tích cực. Nhận thức về vai trò, vị trí của HTX có tiến bộ, khắc phục được tình trạng mặc cảm với mô hình HTX kiểu cũ, rõ hơn về phát triển mô hình HTX kiểu mới. Đội ngũ cán bộ, đảng viên đã xác định rõ hơn trách nhiệm của mình trong việc cụ thể hóa, tổ chức chỉ đạo thực hiện; tạo được sự đồng thuận trong Đảng và nhân dân, sự hiểu biết về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với KTTT; các tổ chức đảng nhất là ở cơ sở thực sự có chuyển biến về tư tưởng, nhận thức. Nhiều đảng bộ, chi bộ ở nông thôn đã lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, chuyển đổi, thành lập mới các THT, HTX; coi đây là nhiệm vụ chính trị

trọng tâm, thường xuyên của các cấp ủy đảng. Đặc biệt, đã nhận thức được mục tiêu phát triển KTTT chính là tạo điều kiện cho nhân dân đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển hộ gia đình, giảm nghèo và bền vững.

2. Về thể chế hóa, cụ thể hóa triển khai nghị quyết số 20-NQ/TW

Sau 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Tỉnh Ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai chỉ đạo về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới tại các Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch hành động của địa phương theo đúng các quan điểm, định hướng nêu tại Nghị quyết, cụ thể:

2.1. Về ban hành chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW

Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã kịp thời ban hành Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2020 và UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 471/KH-UBND ngày 30/11/2022 triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ các mục tiêu, giải pháp và giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, địa phương để thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới.

2.2. Về các cơ chế chính sách của địa phương hỗ trợ triển KTTT, HTX

Triển khai Luật Hợp tác xã, các Nghị định của Chính phủ triển khai thực hiện (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều Luật hợp tác xã và Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013; Nghị quyết 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của chính phủ thực hiện Kết luận 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung Ương về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045), tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành một số chính sách, kế hoạch hỗ trợ phát triển KTTT, HTX, như sau:

- Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

- Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2022-2025.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách: Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025.

- Kế hoạch 237/KH-UBND ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh về việc Thực hiện Đề án “Hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh phê duyệt các HTX tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả của địa phương giai đoạn 2021-2025.

- Hàng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng kế hoạch phát triển KTTT, HTX trên địa bàn.

III. VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN SAU 01 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

1. Về tình hình phát triển KTTT, HTX

1.1. Về số lượng, doanh thu và thu nhập của HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác

- Hợp tác xã: Tính đến 30/6/2023, toàn tỉnh có 1.020 HTX; trong đó 904 HTX đang hoạt động, thành lập mới 15 HTX, 116 HTX ngừng hoạt động (tăng 38 HTX so với năm 2022¹); giải thể 15 HTX. Có 580 HTX hoạt động lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp (chiếm 56,9%); 90 HTX hoạt động lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, điện (chiếm 8,8%); 132 HTX hoạt động lĩnh vực thương mại, dịch vụ tổng hợp, quản lý chợ, dịch vụ khác (chiếm 12,9%); có 21 HTX hoạt động lĩnh vực xây dựng (chiếm 1,9%); 23 HTX hoạt động lĩnh vực vận tải (chiếm 2,2%); 144 HTX hoạt động trong các lĩnh vực môi trường (chiếm 14,1%) và 32 Quỹ tín dụng nhân dân (chiếm 3,1%). Dự kiến đến cuối năm 2023 thành lập mới khoảng 50 HTX, giải thể 40 HTX, đưa tổng số HTX lên 1.030 HTX, đạt 97% chỉ tiêu kế hoạch đề ra².

Tổng vốn điều lệ của các HTX là 2.221.960 triệu đồng; vốn điều lệ bình quân 2.178 triệu đồng/HTX; doanh thu bình quân đạt 1.400 triệu đồng/HTX; lợi nhuận bình quân đạt 180 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường

¹ Năm 2022 toàn tỉnh có 78 HTX ngừng hoạt động.

² Theo Kế hoạch đến cuối năm 2023 là 1060 HTX

xuyên 4 triệu đồng/người/tháng; tổng số thành viên của HTX là 72.516 người; tổng số lao động thường xuyên trong các HTX đến nay: 46.395 người.

- Liên hiệp hợp tác xã (LH HTX): Toàn tỉnh có 3 LH HTX lĩnh vực nông nghiệp (Liên hiệp HTX Cam Vũ Quang; Liên hiệp HTX Chứng chỉ rừng Tây Kim; Liên hiệp HTX Ong và dịch vụ Nông nghiệp Vũ Quang), với 35 HTX thành viên và 280 lao động làm việc trong LH HTX. Doanh thu bình quân là 1.900 triệu đồng/LH HTX, lợi nhuận bình quân: 250 triệu đồng/LH HTX.

- Tổ hợp tác (THT): Đến nay, toàn tỉnh có 2.952 tổ hợp tác (THT) tăng 10 THT so với cuối năm 2022. Trong đó, có 2.714 THT hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (chiếm tỷ lệ 92,2%), 78 THT hoạt động lĩnh vực CN - TTCN (chiếm tỷ lệ 2,6%), 81 THT hoạt động trong lĩnh vực Thương mại (chiếm tỷ lệ 2,8%) và 69 THT khác (chiếm tỷ lệ 2,4%).

Doanh thu bình quân đạt 470 triệu đồng/THT, lợi nhuận bình quân: 91 triệu đồng/THT, thu nhập bình quân 3 triệu đồng/người/tháng; 6 tháng đầu năm 2023, thành lập mới 10THT đạt 57% so với cùng kỳ năm 2022. Các THT hoạt động tập trung chủ yếu vào lĩnh vực nông nghiệp nhờ tận dụng được nguồn lực về đất đai, nguyên liệu, lao động đồng thời, kết hợp ứng dụng công nghệ để mở rộng sản xuất kinh doanh, đạt hiệu quả kinh tế cao, có sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP (có 23 sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP 3 sao của tỉnh của 22 THT). Tuy nhiên, phần lớn THT đang có quy mô nhỏ, số lượng thành viên ít, chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, theo thời vụ, số THT hoạt động tốt, khá chiếm tỉ lệ chưa cao.

1.2. Về thành viên, lao động

- Hợp tác xã: Tổng số thành viên của các HTX: 72.516 người, giảm 366 thành viên so với năm 2022 do HTX giải thể và các thành viên rút khỏi HTX; có 46.395 lao động làm việc thường xuyên trong các HTX. Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên đạt khoảng 48 triệu đồng/lao động/năm, dự kiến đến cuối năm 2023 đạt 56 triệu đồng/lao động/năm.

- Tổ hợp tác: Tổng số thành viên của các THT: 17.390 người (tăng 91 so với năm 2022), dự kiến đến cuối năm 2023: 17.590 người.

1.3. Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

Tổng số cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX: 7.005 người, trong đó số cán bộ đã qua đào tạo sơ cấp, trung cấp 640 người (chiếm 9%); trình độ cao đẳng, đại học 365 người (chiếm 5%).

2. Kết quả đạt được theo 05 nhóm nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 20-TW/NQ

2.1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của KTTT trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Ngay sau khi Nghị quyết số 20/NQ-TW ra đời, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các chương trình hành động và văn bản chỉ đạo để triển khai Nghị quyết, đồng thời, lồng ghép tinh thần của Nghị quyết vào các Chương trình, chính sách về phát triển kinh tế xã hội các giai đoạn và hàng năm, các chính sách phát triển ngành, lĩnh vực, địa bàn của tỉnh. Theo đó, các Đảng bộ cơ sở, cấp ủy Đảng các cấp, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực, phạm vi quản lý đã kịp thời ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể; đồng thời rà soát, tham mưu sửa đổi, ban hành nhiều văn bản liên quan đến phát triển KTTT, HTX.

Các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân, nhận thức đúng, đầy đủ về phát triển KTTT là yêu cầu và xu thế tất yếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức KTTT hoạt động hiệu quả.

Chỉ đạo Đài phát thanh - Truyền hình, Báo Hà Tĩnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục đảm bảo chất lượng nhằm tuyên truyền rộng rãi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đối với phát triển KTTT. Đồng thời, giới thiệu các mô hình HTX điển hình tiên tiến trong, ngoài tỉnh để học tập, nhân rộng trên địa bàn.

2.2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển KTTT

Ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 91/2022/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025; đồng thời UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành các địa phương thực hiện có hiệu quả chính các chính sách khuyến khích, ưu đãi tạo điều kiện để KTTT phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và UBND các huyện Can Lộc, Hương Khê, Thạch Hà hỗ trợ xây dựng 03 HTX nông nghiệp kiểu mới gắn với chuyển đổi số: HTX nông nghiệp và dịch vụ tổng hợp Bắc Sơn, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà; HTX nông nghiệp CHOA, xã Hương Trạch, huyện Hương Khê; HTX thương mại dịch vụ nông nghiệp Hạ Vàng, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc.

Quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX hoạt động đúng quy định pháp luật; tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước

giao và tạo điều kiện hỗ trợ HTX, tổ hợp tác tiếp cận nguồn vốn để đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh góp phần thúc đẩy KTTT phát triển. Hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức KTTT có đủ điều kiện. Chỉ đạo quyết liệt chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

Kịp thời phân bổ kinh phí hàng năm từ các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để kịp thời triển khai thực hiện.

Thực hiện lồng ghép hỗ trợ từ các chương trình, dự án, đề án khác đang được triển khai trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, triển khai các hoạt động dịch vụ cho các tổ chức KTTT.

2.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức KTTT

Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức KTTT phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, khơi dậy phong trào quần chúng nhân dân tham gia phát triển KTTT. Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hoá các loại thành viên trong tổ chức KTTT (thành viên chính thức và thành viên liên kết) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia. Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức KTTT; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức KTTT có đủ điều kiện; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức KTTT hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực. Khuyến khích sử dụng, ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của KTTT gồm: Nợ tồn đọng kéo dài trong HTX (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ HTX...); các quan hệ về tài sản của HTX, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai. Rà soát, sắp xếp lại các HTX hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể và các HTX chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

Tạo điều kiện thuận lợi cho HTX, liên hiệp HTX tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế- xã hội tại địa phương. Chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới điển hình hoạt động hiệu quả.

Tăng cường các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, ứng dụng thương mại điện tử giúp HTX, tổ hợp tác tìm kiếm cơ hội mua bán hàng hoá và

cung ứng dịch vụ, tạo đầu ra cho các nông sản, hàng hóa, thực hiện quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên mạng internet.

Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các chương trình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất của các HTX, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản nông sản, thực phẩm. Tập trung hướng dẫn và tập huấn cho các HTX trong đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP nhằm tạo giá trị gia tăng cho sản phẩm; hướng dẫn việc chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh trong các HTX.

Hỗ trợ các hợp tác xã xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm hàng hóa để tăng giá trị và tính cạnh tranh; thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong hợp tác xã để tìm kiếm, hỗ trợ các dự án khởi nghiệp có triển vọng.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý HTX về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số. Tham mưu hỗ trợ cho các HTX khi có nhu cầu xây dựng website riêng cũng như triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với KTTT

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với khu vực KTTT trên địa bàn, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với lãnh đạo UBND tỉnh, các Sở, ngành và các địa phương trong công tác phát triển KTTT. Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới phát triển KTTT các cấp phù hợp với tình hình thực tế.

Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký HTX trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký HTX theo đúng quy định. Định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, hàng năm thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình phát triển KTTT, HTX đúng theo quy định. Riêng báo cáo năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của KTTT, HTX trên địa bàn huyện của năm báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất vào ngày 18 tháng 12 hàng năm.

Kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chỉ đạo hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân tăng cường công tác huy động vốn, tập trung cho vay thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh; xây dựng kế hoạch, phương án thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý rủi ro, nợ cần chú ý để nâng cao chất lượng tín dụng; cơ cấu lại các HTX tín dụng, nhất là xử lý một số HTX tín dụng yếu kém.

2.5. Về nhiệm vụ Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp đối với phát triển KTTT

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp triển khai vận động phát triển KTTT, đưa nội dung phát triển KTTT vào trong hoạt động thường xuyên của tổ chức mình; Tổ chức hỗ trợ cho các thành viên tham gia KTTT, HTX, làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về KTTT, HTX cho cán bộ, hội viên và vận động quần chúng Nhân dân phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong các tổ chức này.

- Chỉ đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng Quy chế làm việc, Chương trình hành động, kiên toàn và phân công các nhiệm vụ cho các Ủy viên Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã. Ban chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ quan Thường trực và các thành viên Ban Chấp hành; Nâng cao chất lượng các nội dung Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, Chính quyền các cấp và Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển KTTT tỉnh trong phát triển KTTT, HTX. Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về tư vấn phát triển, đào tạo, hỗ trợ các hoạt động cho HTX và liên kết kinh tế. Tăng cường công tác tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu giữa các tỉnh trong khu vực và cả nước để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm hàng hóa nông sản của Hà Tĩnh.

3. Mô hình mới, cách làm hay trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW

Thực tiễn xây dựng mô hình HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị sản xuất sản phẩm hàng hóa chủ lực ở Hà Tĩnh thời gian qua đã có tính lan tỏa, các mô hình HTX kiểu mới được thành lập có quy mô lớn hơn, áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất để nâng cao năng suất và đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng, điển hình như HTX Gia Phúc đã đầu tư công nghệ tưới Israel theo công nghệ 4.0 cho 14.000 cây ăn quả đặc sản trên diện tích 30ha cây ăn quả tập trung; HTX Nga Hải đã đầu tư hệ thống nhà màng trồng dưa lưới; cùng một số HTX đầu tư mở rộng sản xuất như HTX Trà Sơn huyện Can Lộc; HTX Cam Khe Mây Long Nhâm huyện Hương Khê; HTX Bảo vệ rừng, trồng rừng và trồng chè công nghiệp xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn;...

Nhiều HTX tham gia sản phẩm OCOP của tỉnh như HTX Phú Khương, HTX Thu mua và Chế biến thủy hải sản Kỳ Phú, HTX Chiến thắng, HTX Thiên Phú, HTX Cam Khe Mây Long Nhâm, HTX Gia Phúc, HTX Trà Sơn, HTX Hoa Linh Chi... Các tổ chức KTTT đã từng bước khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng ở địa phương trong giai đoạn mới.

Ngày 29/6/2023, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 1517/QĐ-UBND đã phê duyệt danh sách 02 HTX tham gia Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân

rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả của địa phương giai đoạn 2021-2025, gồm có 2 HTX: HTX bảo vệ rừng, trồng rừng và trồng chè công nghiệp xã Tây Sơn huyện Hương Sơn; HTX thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng, thị xã Kỳ Anh.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Tồn tại, hạn chế

- Các HTX có quy mô hoạt động còn nhỏ, thiếu vốn, thiếu đất, thiếu phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả; sản xuất manh mún, liên doanh liên kết lỏng lẻo; mô hình tốt chưa có nhiều; năng lực, trình độ của HTX còn bất cập, hạn chế; kết quả sản xuất kinh doanh của HTX chưa cao, đóng góp của khu vực KTTT vào thu ngân sách nhà nước còn thấp.

- Sau khi giải thể, ngừng hoạt động, tỷ lệ HTX hoạt động hiệu quả tốt, khá đã tăng lên, tỷ lệ HTX yếu kém giảm xuống. Tuy nhiên, tỷ lệ HTX tốt, khá vẫn còn thấp (đạt 38,6%), tỷ lệ HTX hoạt động yếu kém còn cao (22,9%). Còn tồn tại các HTX đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX nhưng chưa đăng ký mã số thuế; số lượng HTX ngừng hoạt động chờ giải thể có khó khăn, vướng mắc chưa được xử lý còn nhiều.

- Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn yếu; nhiều cán bộ chưa được đào tạo cơ bản nên hạn chế khi xây dựng phương án sản xuất kinh doanh và quản lý các HTX; tâm lý chung của cán bộ HTX không muốn làm lâu dài do thu nhập thấp, chưa ổn định và một số nơi chưa được tham gia bảo hiểm xã hội; lao động có tay nghề cao trong các HTX đang dần bị mai một, chưa được trẻ hóa để thay thế kịp thời hoặc bị thu hút sang các loại hình khác có sức hấp dẫn hơn.

- Quá trình chuyển đổi số trong phát triển HTX diễn ra còn rất chậm với quy mô đầu tư nhỏ, hàm lượng công nghệ số chưa cao, phạm vi tác động và kết nối chưa đủ lớn. Số HTX nông nghiệp áp dụng công nghệ cao, chuyển đổi số vào sản xuất và quản lý sản xuất chưa cao.

- Công tác quản lý nhà nước về KTTT đã có nhiều chuyên viên tích cực nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Một số ngành, chính quyền địa phương chưa thực hiện hết chức năng nhiệm vụ theo quy định, chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt về phát triển KTTT, chủ yếu đang tập trung vào phát triển số lượng, chưa thực sự quan tâm đến chất lượng. Vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chưa được phát huy tối đa.

- Công tác thu hút và phát triển thành viên Liên minh HTX và tham gia đóng góp hội phí vẫn còn hạn chế do chưa có nhiều hoạt động đa dạng, phong phú đem lại lợi ích thiết thực cho các thành viên.

- Các HTX tiếp cận và được tỉnh hỗ trợ theo chính sách hỗ trợ HTX tại Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh chưa nhiều.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Ảnh hưởng của sự phát triển KTTT (trong giai đoạn từ năm 2013 -2017) theo ý chí chủ quan nhằm tăng số lượng HTX để đảm bảo các chỉ tiêu về tiêu chí nông thôn mới, hoặc thành lập HTX không xuất phát từ nhu cầu hoạt động thực tiễn, không chú trọng đến hiệu quả hoạt động của HTX mà nhằm hưởng các chính sách hỗ trợ, dẫn đến có số lượng lớn các HTX được thành lập mà không hoạt động, hoặc hoạt động yếu kém, tư tưởng ỷ lại và trông chờ vào các chính sách của nhà nước, nhiều HTX đã được chuyển đổi từ HTX kiểu cũ sang HTX kiểu mới nhưng nhận thức và trình độ sản xuất chưa đáp ứng với mô hình HTX theo Luật HTX năm 2012.

- Đội ngũ cán bộ HTX đang mang nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại, ngại đổi mới, thiếu năng động trong cơ chế thị trường. Năng lực, trình độ, kiến thức về chuyên môn phần lớn là chưa qua đào tạo, thiếu hiểu biết về Luật HTX, trong khi đó sự hỗ trợ, hướng dẫn chỉ đạo của các cấp lại thiếu sâu sát.

- Phương thức sản xuất tự do, nhỏ lẻ đã trở thành thói quen, giữ vai trò chủ đạo trong tư duy sản xuất của người nông dân. HTX hoạt động không có phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, thiếu vốn và thiếu cả tư liệu sản xuất. Sản xuất kinh doanh phát triển chưa bền vững, thiếu liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Việc phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với lĩnh vực KTTT thực hiện chưa thường xuyên, sâu rộng; chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, ý nghĩa của việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong nền kinh tế thị trường.

- Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong lĩnh vực KTTT còn thiếu, chưa kịp thời, một số chính sách chậm triển khai thực hiện như: Chính sách đất đai, đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX chưa đồng bộ. Sự phối kết hợp trong công tác hỗ trợ phát triển HTX giữa các ngành nhiều khi còn thiếu nhịp nhàng, đồng bộ.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Những tồn tại do lịch sử để lại cho HTX sau chuyển đổi, ảnh hưởng của cách nghĩ, cách làm của mô hình HTX cũ đối với cán bộ, thành viên HTX còn khá nặng nề và phức tạp. HTX hoạt động vừa mang tính lợi ích xã hội, vừa mang lợi ích kinh tế, nên rất khó cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác.

- Thiên tai, dịch bệnh đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống, xã hội, trong đó cũng làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của các HTX. Đồng thời, hiện nay tình hình thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, giá xăng dầu, giá nguyên liệu, hàng hóa cơ bản tăng gây khó khăn đến sản xuất kinh doanh phát triển HTX.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ các nội dung trên, để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, Ban Thường vụ tỉnh ủy tỉnh Hà Tĩnh có một số kiến nghị đối với các Bộ ban ngành liên quan của Trung ương như sau:

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện thể chế về KTTT, trong đó sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết Luật Hợp tác xã năm 2023 để đảm bảo có hiệu lực thi hành đồng thời với Luật.

- Tiếp tục quan tâm, giải đáp kịp thời và có những chính sách, chương trình thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật về hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Quá trình triển khai đăng ký trên Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký Hợp tác xã liên thông với cơ quan thuế vẫn còn gặp phải những khó khăn, vướng mắc, bất cập; kính đề nghị các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, cải tiến, hoàn thiện phần mềm theo hướng đồng bộ, đơn giản, rút ngắn các bước để cán bộ cơ sở thuận tiện hơn trong quá trình sử dụng.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đồng chí TUV,
- Các đồng chí thành viên BCD của tỉnh,
- CVP và các PCVPTU,
- Lưu: Văn thư.

T/M TỈNH ỦY